**MÔN TOÁN 8 – TUẦN 28
HÌNH HỌC + ĐẠI SỐ**

* **Hình Học:**

 **SỬA MỘT SỐ BÀI TẬP CŨ**

**Bài 46/84 SGK**



**Giải:**

**Khi kết luận tam giác đồng dạng phải ghi đúng thứ tự đỉnh tương ứng**

\* Xét $∆ ABE$ và $∆ ADC$ có:

* $\hat{B} = \hat{D}$ (= $90^{o}$)
* $\hat{A} $ chung

Vậy $∆ ABE ∽ ∆ ADC$ **(g – g)**

\* Xét $∆ DFE$ và $∆ BFC$ có:

* $\hat{D} = \hat{B}$ (= $90^{o}$)
* $\hat{DFE} = \hat{BFC}$ (2 góc đối đỉnh)

Vậy $∆ DFE ∽ ∆ BFC$ **(g – g)**

**Bài 37/79 SGK**



3

2

1

**Giải:**

a) + Tam giác ABE vuông tại A.

 + Tam giác BCD vuông tại C.

 + Xét tam giác EBD.

Ta có: $\hat{B\_{3}}+ \hat{CDB} = 90^{o}$ (hai góc phụ nhau trong tam giác vuông BCD)

Mà $\hat{ CDB}= \hat{B\_{1}}$ (gt)

Suy ra: $\hat{B\_{3}}+ \hat{B\_{1}} = 90^{o}$

Mà $\hat{B\_{3}}+ \hat{B\_{1}} + \hat{B\_{2}}= 180^{o}$ (3 góc kề bù)

$⟹$ $\hat{B\_{2}}= 180^{o}-\left(\hat{B\_{3}}+ \hat{B\_{1}}\right)$

$⟹$ $\hat{B\_{2}}= 180^{o}- 90^{o}$

$⟹$ $\hat{B\_{2}}= 90^{o}$

Vậy: $∆ EBD$ vuông tại B.

b) \* Xét $∆ AEB$ vuông tại A có:

$BE^{2}=AE^{2}+AB^{2}$ (đl Pytago)

$BE^{2}=10^{2}+15^{2}$

$BE^{2}=325$

BE = $5\sqrt{13}$

BE $≈$ 18 (cm)

\* Xét $∆ AEB$ và $∆ CBD$ có:

* $\hat{A} = \hat{C}$ (= $90^{o}$)
* $ \hat{B\_{1}} = \hat{D}$ (gt)

Vậy $∆ AEB ∽ ∆ CBD$ **(g – g)**

$⟹ \frac{AE}{CB}=\frac{AB}{CD}=\frac{EB}{BD}$ (tỉ số đồng dạng)

$⟹ \frac{10}{12}=\frac{15}{CD}=\frac{5\sqrt{13}}{BD}$

$⟹\left\{\begin{array}{c}CD=\frac{12.15}{10}\\BD=\frac{12.5\sqrt{13}}{10}\end{array}\right. $

$⟹\left\{\begin{array}{c}CD=18 (cm)\\BD≈21,6 (cm)\end{array}\right. $

\* Xét $∆ BED$ vuông tại B có:

$DE^{2}=BE^{2}+BD^{2}$ (đl Pytago)

$DE^{2}=(5\sqrt{13})^{2}+$ $(6\sqrt{13})^{2}$

$DE^{2}=793$

DE $≈$ 28,2 (cm)

c) \* Diện tích $∆ BDE$: 

\* Diện tích $∆ ABE$: 

\* Diện tích $∆ BCD$: 

Ta có: 



**Bài 38/79 SGK**



1

2

**Giải:**

**Khi kết luận tam giác đồng dạng phải ghi đúng thứ tự đỉnh tương ứng**

\* Xét $∆ ABC$ và $∆ CDE$ có:

* $\hat{B} = \hat{D}$ (gt)
* $ \hat{C\_{1}} = \hat{C\_{2}}$ (hai góc đối đỉnh)

Vậy $∆ ABC ∽ ∆ EDC$ **(g – g)**

$⟹ \frac{AB}{ED}=\frac{BC}{DC}=\frac{AC}{EC}$ (tỉ số đồng dạng)

$⟹ \frac{3}{6}=\frac{x}{3,5}=\frac{2}{y}$

$⟹\left\{\begin{array}{c}x=\frac{3.3,5}{6}\\y=\frac{2.6}{3}\end{array}\right. $

$⟹\left\{\begin{array}{c}x=1,75 (cm)\\y=4 (cm)\end{array}\right. $

**MÔN TOÁN 8 – TUẦN 28
ĐẠI SỐ**

**Hướng dẫn giải đề kiểm tra 1 tiết chương 3**

Các em tự chấm xem mình đúng được bao nhiêu câu nhé!

|  |
| --- |
| **Bài 1/ (6 điểm) Giải các phương trình sau:****Giải:****d) \* ĐKXĐ:**Vậy S=∅ |
| **Bài 2/ (3 điểm) Giải bài toán bằng cách lập phương trình** Một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài gấp 5 lần chiều rộng. Nếu giảm chiều rộng 1 mét và tăng chiều dài 6 mét thì diện tích khu vườn không đổi. Tính diện tích khu vườn lúc đầu.**Giải:**Gọi x (m) là chiều rộng hình chữ nhật cần tìm (x >0)\* Tóm tắt:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Chiều rộng (m) | Chiều dài (m) | Diện tích (m2) |
| Lúc đầu | x | 5x | x.5x |
| Lúc sau | x - 1 | 5x + 6 | (x - 1)(5x + 6) |

\* Lời giải:+ Vì chiều dài gấp 5 lần chiều rộng nên chiều dài lúc đầu là 5x (m).Suy ra diện tích hcn lúc đầu là x.(5x) (m2)+ Giảm chiều rộng 1 mét nên chiều rộng lúc sau là x – 1 (m).+ Tăng chiều dài 6 m nên chiều dài lúc sau là 5x + 6 (m)Suy ra diện tích hcn lúc sau là (x – 1) .(5x + 6) (m2)Vì diện tích không đổi nên ta có phương trìnhVậy diện tích khu vườn là5x2 = 5. 62 = 180 (m2) |
|  **Bài 3/ (1 điểm)** Cho ba số tự nhiên liên tiếp. Biết tích của hai số đầu nhỏ hơn tích của hai số sau là 22. Tìm ba số tự nhiên này.**Giải:**Gọi 3 số tự nhiên liên tiếp cần tìm lần lượt là n; n+1; n+2 ( n∈N)Theo đề bài ta có:  Vậy ba số tự nhiên cần tìm là 10; 11; 12. |